

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tho, ngày 22 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 216/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn: Nguyễn Chí A** - sinh năm: 1953;

Địa chỉ: Số 161 Phạm Thanh, Tổ 11, Khu phố M Phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn: Lương Thị Anh B** – sinh năm 1965 ;

Địa chỉ: Số 161 Phạm Thanh, Tổ 11, Khu phố M Phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.**

1/ Nguyễn Thị Ngọc C – sinh năm 1987;

2/ Nguyễn Thị Ngọc D – sinh năm 1989;

3/ Nguyễn Thiện Đ – sinh năm 2012;

4/ Nguyễn Ngọc Liên E – sinh năm 2013;

Đại diện theo pháp luật của Đ và E:

Nguyễn Thị Ngọc D – sinh năm 1987;

5/ Lê Nguyễn Quốc F – sinh năm 2015;

Đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Thị Ngọc C** – sinh năm 1989;

Cùng ngụ: Số 161 Phạm Thanh, Tổ 11, Khu phố M Phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Chí A và bà Lương Thị Anh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các con đã trưởng thành lao động được nên ông Nguyễn Chí A và bà Lương Thị Anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Chí A, bà Lương Thị Anh B, chị Nguyễn Thị Ngọc C và chị Nguyễn Thị Ngọc D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên khai không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí A và bà Lương Thị Anh B có đơn xin miễn tiền án phí do là người cao tuổi. Do đó căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho miễn nộp tiền án phí đối với ông Nguyễn Chí A và bà Lương Thị Anh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- UBND Phường 6;
- Lưu hồ sơ (8b).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Thu Thủy